

Nghệ An, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách trúng tuyển hệ Đại học từ xa Trường Đại học Nghệ An Đợt 05 năm 2025

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-ĐHNA ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An về việc ban hành Quy định tuyển sinh trình độ đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 363/QĐ-ĐHNA ngày 03 tháng 06 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An về việc ban hành Thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Thông báo tuyển sinh Đại học từ xa Đợt 5 số 691/TB-ĐHNA ngày 04 tháng 07 năm 2025 của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh trường Đại học Nghệ An ngày 06 tháng 08 năm 2025 về việc xét công nhận kết quả trúng tuyển Đại học từ xa Đợt 05 năm 2025;

Xét đề nghị của thư ký Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt danh sách 49 thí sinh trúng tuyển hệ Đại học từ xa đợt 05 năm 2025 vào trường Đại học Nghệ An (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Thí sinh trúng tuyển có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên theo quy định trong Quy chế đào tạo của Bộ GD&ĐT và Quy chế của nhà trường.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Tuyển sinh và Truyền thông, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Công tác chính trị và HSSV, Trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh trúng tuyển có tên trong danh sách căn cứ Quyết định thi hành. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. /h

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (B/cáo);
- Như điều 3 (Để thực hiện);
- Lưu TTTS, QLĐT, CTCT và HSSV.



TS. Trương Quang Ngân

(PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC TỪ XA ĐỢT 5 NĂM 2025

(Hệ đã tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng, Đại học)

(Kèm theo Quyết định trúng tuyển số **972**/QĐ - ĐHNA ngày **06** tháng **8** năm 2025)

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành	Chương trình đào tạo	PTXT	XHTN	Điểm quy đổi
1	LTTX122	Trần Thị Ngọc Oanh	12/10/1994	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
2	LTTX123	Đinh Thị Vân Anh	05/05/1987	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0
3	LTTX124	Phạm Thị Phụng	12/06/1990	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
4	LTTX125	Hoàng Thị Thu Phương	30/11/1989	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
5	LTTX126	Nguyễn Thị Phương Thanh	01/05/2001	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0
6	LTTX127	Ngô Thị Quỳnh	23/03/1995	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	TBK	7.0
7	LTTX128	Hoàng Thị Hà Giang	19/06/2000	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Giỏi	9.0
8	LTTX129	Nguyễn Thị Giang	12/10/1996	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0
9	LTTX130	Trần Quỳnh Giao	30/10/1999	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	TB	6.0
10	LTTX131	Trần Tuấn Anh	02/09/1991	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0
11	LTTX132	Hà Xuân Sơn	12/08/1994	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0
12	LTTX133	Nguyễn Thanh Dương	11/12/1984	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0
13	LTTX134	Trần Anh Dũng	28/06/1981	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
14	LTTX135	Bùi Văn Lương	01/12/2002	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0



2/2

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành	Chương trình đào tạo	PTXT	XHTN	Điểm quy đổi
15	LTTX136	Phan Khương Duy	30/10/1983	Nam	Quản trị kinh doanh	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0
16	LTTX137	Nguyễn Hồng Văn	16/07/1992	Nam	Quản trị kinh doanh	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0

KT HIỆU TRƯỞNG 

PHIẾU TRƯỞNG




TS. Trương Quang Ngân

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC TỪ XA ĐỢT 5 NĂM 2025

(Hệ đã tốt nghiệp bậc THPT)

(Kèm theo Quyết định trúng tuyển số **972** /QĐ - ĐHNA ngày **06** tháng **8** năm 2025)

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Tên ngành XT	Chương trình đào tạo	PTXT	Mã TH	ĐTT
1	THPT130	Lê Thị Thương	20/01/1996	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	25.35
2	THPT131	Lê Thị Huyền Trang	18/06/2002	Nữ	Thổ	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	24.94
3	THPT132	Nguyễn Thị Đào	06/05/2002	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	20.63
4	THPT133	Nguyễn Võ Lan Anh	30/04/1997	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.90
5	THPT134	Lô Thị Tâm	15/09/2000	Nữ	Thái	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	25.77
6	THPT135	Nguyễn Gia Bảo	30/07/2004	Nam	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.60
7	THPT136	Lương Thị Minh Hồng	04/10/2005	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	24.53
8	THPT137	Nguyễn Duy Mạnh	21/09/2003	Nam	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.45
9	THPT138	Trần Huy Hoàng	21/04/1997	Nam	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.08
10	THPT139	Mai Thanh Loan	30/01/2002	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	23.25
11	THPT140	Quang Thị Vân	16/11/1992	Nữ	Thái	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	17.15
12	THPT141	Nguyễn Hồng Quân	20/11/2000	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	24.60
13	THPT142	Dương Xuân Phú	07/07/1997	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	19.05

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Tên ngành XT	Chương trình đào tạo	PTXT	Mã TH	ĐTT
14	THPT143	Trần Thị Hoài Thương	06/06/2004	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	23.03
15	THPT144	Nguyễn Gia Chiến	05/05/1985	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	19.13
16	THPT145	Nguyễn Thị Tâm	03/02/1990	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	15.98
17	THPT146	Đinh Thị Hương Giang	14/12/1998	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	22.95
18	THPT147	Nguyễn Sỹ Thái Trung	24/07/2005	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	22.28
19	THPT148	Phạm Huy Mạnh	12/12/1998	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	25.20
20	THPT149	Nguyễn Phúc Nguyên	22/07/1995	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.25
21	THPT150	Lê Đình Thảo	31/08/1999	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	22.20
22	THPT151	Hồ Thị Quỳnh Nga	16/09/2004	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.25
23	THPT152	Trần Thị Thùy	23/01/2000	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	17.55
24	THPT153	Trương Thị Mỹ Kiều	07/06/2002	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	23.70
25	THPT154	Nguyễn Cảnh Trung	11/10/2004	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	27.23
26	THPT155	Nguyễn Thị Duyên	20/03/1997	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	21.15
27	THPT156	Phan Đức Trí Cường	16/06/2007	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	24.35
28	THPT157	Nguyễn Văn Việt	27/11/2002	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.78
29	THPT158	Lang Thị Thùy Trang	04/04/2004	Nữ	Thái	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	23.60
30	THPT159	Nguyễn Thị Phương Lan	15/11/2005	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	22.20
31	THPT160	Phan Đình Đàm	29/07/2007	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A01	23.14

24

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Tên ngành XT	Chương trình đào tạo	PTXT	Mã TH	ĐTT
32	THPT161	Nguyễn Thị Oanh	17/04/1999	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	22.13
33	THPT162	Nguyễn Thị Thùy Duyên	23/01/1989	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	14.25

KT HIỆU TRƯỞNG

P.HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Quang Ngân

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH